

**HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ**



**TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**

**ĐỀ TÀI:
CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ NHỮNG THÀNH QUẢ XÂY DỰNG
CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC 1954-1975.
Ý NGHĨA ĐỐI VỚI CÔNG CUỘC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC
TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY.**

Giảng viên hướng dẫn: Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Lê Đức Duy

Mã sinh viên: 23A4010130

Nhóm tín chỉ: PLT10A19

Mã đề: 14

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

A. MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề bài:	1
2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:.....	1
3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:.....	1
4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu:	1
5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn đề tài:	1
B. NỘI DUNG.....	2
I. Phần lý luận.....	2
1. Khái quát tình hình Cách mạng Việt Nam sau 1954	2
2. Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh (1954-1957).....	3
3. Cải tạo Xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế và văn hoá (1957-1960)	4
4. Thực hiện kế hoạch 5 năm lần 1 (1961-1965)	5
5. Xây dựng xã hội chủ nghĩa và đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mỹ, tăng cường chi viện cho Miền Nam (1965- 1968)	6
6. Khôi phục và phát triển kinh tế, chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai, làm tròn nghĩa vụ hậu phương đối với tiền tuyến lớn Miền Nam (1969-1975)	8
II. Liên hệ thực tế.....	10
C. KẾT LUẬN.....	12
Tài liệu tham khảo	13

A. MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề bài:

Nhân dân ta đã đánh bại cuộc xâm lược quy mô lớn nhất, dài ngày nhất của chủ nghĩa đế quốc từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai, làm suy yếu các chiến lược chiến tranh thực dân kiểu mới của đế quốc Mỹ, làm suy yếu mặt trận chủ nghĩa đế quốc. Qua đó tạo nguồn cổ vũ mạnh mẽ đến phong trào đấu tranh vì hòa bình, độc lập dân chủ trên thế giới. Làm nên thắng lợi đó là sự đóng góp không nhỏ của công cuộc xây dựng cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, vừa xây dựng phát triển kinh tế xã hội, vừa chiến đấu, hoàn thành tốt nhiệm vụ hậu phương vững chắc cho miền Nam ruột thịt đánh đuổi đế quốc Mỹ xâm lược.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu:

Mục đích nghiên cứu là làm rõ được vấn đề nghiên cứu, đó là những thành quả của công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc (1954-1975).

Nhiệm vụ nghiên cứu: làm rõ vai trò và nhiệm vụ của Đảng, quân dân ta trong công cuộc đi lên chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và giải phóng miền Nam thống nhất đất nước.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu:

Đối tượng nghiên cứu: Cách mạng Xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc.

Phạm vi nghiên cứu: Miền Bắc Việt Nam.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu:

Cơ sở lý luận: Quan điểm của chủ nghĩa Mác- Lenin.

Phương pháp nghiên cứu: Phương pháp lịch sử, logic và nghiên cứu.

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn đề tài:

Ý nghĩa lý luận: làm sáng tỏ việc đi lên chủ nghĩa xã hội ở Đảng là một điều đúng đắn với những thành tựu của công cuộc xây dựng ở miền Bắc.

Ý nghĩa thực tế: Đảng ta xây dựng miền Bắc, giúp miền Bắc phát triển và trở thành hậu phương vững chắc cho tiền tuyến miền Nam kháng chiến chống đế quốc Mỹ.

B. NỘI DUNG

I. Phần lý luận

1. Khái quát tình hình Cách mạng Việt Nam sau 1954

Sau khi hiệp định Gơnevơ (7/1954) được kí kết, tình hình nước ta có sự thay đổi rõ nét khi nước ta bị chia làm hai miền: miền Bắc thì được giải phóng, tiến hành khôi phục kinh tế đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Còn miền Nam thì đã trở thành thuộc địa kiểu mới của đế quốc Mỹ.

a) Miền Bắc

Cách mạng Việt Nam có những đặc điểm, thuận lợi và những khó khăn mới:

Thuận lợi: Trên trường quốc tế, hệ thống xã hội chủ nghĩa tiếp tục lớn mạnh cả về kinh tế, quân sự, khoa học kỹ thuật và nổi bật nhất là sự lớn mạnh của Liên Xô; phong trào giải phóng dân tộc ở các nước thuộc địa tiếp tục phát triển cùng với đó là phong trào hòa bình, dân chủ lên cao ở các nước tư bản. Trong nước, Miền Bắc đã hoàn toàn được giải phóng đi theo con đường xã hội chủ nghĩa, làm căn cứ địa hậu phương cho cả nước; thế và lực của cách mạng đã lớn mạnh hơn trước sau 9 năm kháng chiến với ý chí quyết tâm giành lại độc lập dân tộc cho nhân dân.

Khó khăn: Trên thế giới xuất hiện đế quốc Mỹ hùng mạnh mang trong mình âm mưu bá chủ thế giới với các chiến lược toàn cầu phản cách mạng; thế giới đi vào thời kỳ chiến tranh lạnh và chạy đua vũ trang; xuất hiện sự bất đồng, chia rẽ trong hệ thống xã hội chủ nghĩa. Còn trong nước, đất nước chia làm hai miền, có chế độ chính trị khác nhau, miền Nam do đế quốc, tay sai kiểm soát, không chịu thực hiện hòa bình thống nhất đất nước; kinh tế miền Bắc thì nghèo nàn, lạc hậu.

Nhưng khó khăn lớn nhất mà nước ta gặp phải là đế quốc Mỹ đã trở thành kẻ thù trực tiếp của dân tộc Việt Nam.

b) Miền Nam

Lợi dụng sự thất bại của Pháp, Mỹ nhảy vào thay Pháp thống trị miền Nam Việt Nam vào năm 1954, với âm mưu biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, xây dựng miền Nam thành một căn cứ quân sự để tiến công miền Bắc và các nước Đông Nam khi có điều kiện nhằm ngăn chặn ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội xuống vùng này và những lợi ích to lớn mà vị trí địa lý Việt Nam đem lại.

2. Khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh (1954-1957)

Trước những khó khăn, thuận lợi đã nêu trên, Đảng ta đã vạch ra đường lối chiến lược đúng đắn đưa cách mạng Việt Nam tiến lên phù hợp với tình hình mới và với xu thế chung của thời đại.

Về nông nghiệp, thấy rõ kinh tế nước ta cơ bản là nông nghiệp, Đảng đã chọn khôi phục và phát triển sản xuất nông nghiệp làm trọng tâm. Cùng với việc cải cách ruộng đất, vận động đôi công, giúp đỡ lẫn nhau sản xuất và chăm lo xây dựng cơ sở vật chất cho nông nghiệp đã ổn định được đời sống cho nhân dân, cuộc sống của nhân dân đã ấm no hơn trước rất nhiều. Nhờ đó đến năm 1957, nạn đói cơ bản được đẩy lùi, tạo điều kiện giải quyết những vấn đề cơ bản trong nền kinh tế quốc dân, góp phần ổn định chính trị, trật tự an ninh xã hội.

Về công nghiệp, các xí nghiệp quan trọng đã được khôi phục và đi vào sản xuất với số lượng lớn khi được đầu tư thêm nhiều thiết bị máy móc; nhiều nhà máy mới đã được xây dựng.

Về thủ công nghiệp, nhiều mặt hàng thiết yếu cho nhu cầu đời sống tối thiểu của người dân đã được sản xuất để đảm bảo cuộc sống cho người dân.

Về thương nghiệp, hệ thống mậu dịch quốc doanh và hợp tác xã mua bán được mở rộng; giao lưu hàng hóa giữa các địa phương ngày càng phát triển.

Về giao thông vận tải, xây dựng lại và mở rộng thêm nhiều bến cảng và đường hàng không dân dụng quốc tế được khai thông.

Về kinh tế, không tịch thu tư liệu sản xuất của giai cấp tư sản, mà dùng chính sách chuộc lại, thông qua hình thức công tư hợp doanh, sắp xếp công việc cho người tư sản trong xí nghiệp, dần dần cải tạo họ thành người lao động.

3. Cải tạo Xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế và văn hoá (1957-1960)

Tháng 11/ 1958, Hội nghị lần thứ 14 Ban chấp hành Trung ương Đảng đã kêu gọi và đồng hành cùng toàn dân và toàn quân miền Bắc trong việc thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo xã hội chủ nghĩa và phát triển kinh tế văn hóa với phát triển kinh tế cá thể và kinh tế tư bản tư doanh nhằm xây dựng, củng cố miền Bắc thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Tháng 4-1959, Hội nghị lần thứ 16 Ban Chấp hành Trung ương Đảng thông qua Nghị quyết về vấn đề hợp tác hóa nông nghiệp, xác định hình thức và bước đi của hợp tác xã là: hợp tác hóa đi trước cơ giới hóa; hợp tác hóa phải đi đôi với thủy lợi hóa và tổ chức lại lao động, để phát huy tính ưu việt và sức mạnh của tập thể với ba nguyên tắc: tự nguyện, cùng có lợi và quản lý dân chủ.

Về vấn đề cải tạo công, thương nghiệp: với chủ trương cải tạo hoà bình đối với giai cấp tư sản, nhà nước ta chuộc lại tư liệu sản xuất của tư sản, trả dần tiền chuộc cho họ và thông qua hình thức công tư hợp doanh, sắp xếp công việc cho người tư sản trong xí nghiệp, dần dần cải tạo họ thành người lao động và xóa bỏ sự bóc lột của tư bản, thúc đẩy sản xuất, kinh tế phát triển.

Trong nông nghiệp: đến cuối năm 1958, số lượng hợp tác tăng lên 4.721 và tháng 11/19560 là 41.401 hợp tác xã với 76% diện tích đất canh tác

Trong thủ công nghiệp: 81% thợ thủ công vào các hình thức hợp tác xã, 60% số người buôn bán nhỏ được cải tạo tham gia vào các tổ hợp mua bán hoặc các hợp tác xã mua bán.

Về giáo dục, số học sinh phổ thông tăng lên bằng 1,5 lần năm 1957, gấp 11 lần hồi Pháp thuộc, sinh viên đại học bằng 2,1 lần năm 1957, gấp 14 lần thời Pháp thuộc.

Về y tế, y tế phát triển hài hòa với sự phát triển kinh tế. Số giường bệnh tăng gần 60% so với năm 1957, tất cả các xã đều có ban phòng bệnh và nhiều cán bộ y tế cũng như nữ hộ sinh xã.

⇒ Tạo điều kiện cho sản xuất phát triển, đảm bảo lương thực, thực phẩm cho miền Bắc và chi viện cho miền Nam.

4. Thực hiện kế hoạch 5 năm lần 1 (1961-1965)

Tháng 9-10, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng dưới sự chủ trì của chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra và thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) nhằm xây dựng bước đầu cơ sở vật chất - kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa và hoàn thành công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và với mục tiêu, nhiệm vụ là tiếp tục hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; xây dựng một bước cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội; cải thiện đời sống nhân dân; bảo đảm an ninh quốc phòng, làm hậu thuẫn cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Kế hoạch này mới chỉ thực hiện được hơn bốn năm do chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ, nhưng miền Bắc đã đạt được những mục tiêu cơ bản đã đặt ra và có được những thành tựu sau:

Trong nông nghiệp, toàn tham gia hợp tác xã nông nghiệp, xuất hiện các hợp tác xã bậc cao ra đời, áp dụng khoa học - kỹ thuật. Ta có 98,93% số hộ nông dân đã vào HTX cùng với 92% diện tích canh tác, 525 con trâu bò và hầu hết nông cụ sản xuất đã được công hữu.

Trong công nghiệp, các ngành công nghiệp nặng và công nghiệp nhẹ có sự phát triển vượt bậc nhờ vốn đầu tư của Trung Quốc, Liên Xô như vốn đầu tư xây dựng cơ bản dành cho công nghiệp là 48%, trong đó công nghiệp nặng chiếm gần 80%; công nghiệp quốc doanh chiếm tỉ trọng 93% trong tổng giá trị sản lượng

công nghiệp toàn miền Bắc, giữ vai trò chủ đạo trong nền kinh tế quốc dân, công nghiệp nhẹ cũng giải quyết được 80% hàng tiêu dùng thiết yếu cho nhân dân.

Trong thương nghiệp, thương nghiệp quốc doanh được ưu tiên phát triển nên chiếm lĩnh được thị trường, góp phần phát triển kinh tế, củng cố quan hệ sản xuất, ổn định đời sống nhân dân..

Trong giao thông, đường bộ, đường sắt, đường liên tỉnh, đường sông, đường hàng không được xây dựng, củng cố, hoàn thiện, phục vụ cho giao lưu kinh tế giữa các địa phương với nhau và qua đó giúp ích rất lớn trong công cuộc củng cố quốc phòng.

Trong giáo dục, giáo dục từ phổ thông đến đại học phát triển nhanh. Như trong năm 1964 – 1965, miền Bắc có hơn 9000 trường từ cấp I đến cấp III với tổng số học sinh trên 2,6 triệu em. Còn với hệ thống đại học và trung học chuyên nghiệp có 18 trường, tăng gấp hai lần so với năm học 1960 – 1961.

Trong y tế, hệ thống y tế được nhà nước chú trọng đầu tư và phát triển. Mạng lưới y tế rộng khắp từ các tỉnh thành đến các hợp tác xã, có khoảng 6000 cơ sở y tế được xây dựng để đảm bảo sự khỏe cho nhân dân.

Về quân sự, quốc phòng, Nhà nước ta đã tập trung cho việc xây dựng quân đội chính qui hiện đại theo kế hoạch bảo vệ miền Bắc và chi viện vũ khí, đạn dược, thuốc men vào miền Nam chiến đấu và làm nhiệm vụ quốc tế. Lực lượng vũ trang ba thứ quân lớn mạnh không ngừng cả về chất lượng và số lượng.

⇒ Những thành tựu đã đạt được trong kế hoạch 5 năm đã thay đổi bộ mặt của miền Bắc rất lớn, làm cho miền Bắc ngày càng mạnh mẽ, hết lòng chi viện cho miền Nam ruột thịt.

5. Xây dựng xã hội chủ nghĩa và đánh thắng cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của Mỹ, tăng cường chi viện cho Miền Nam (1965-1968)

Ngày 5/8/1964, Mỹ dựng lên "*sự kiện vịnh Bắc Bộ*" nhằm lợi dụng thời cơ đưa không quân và hải quân bắn phá một số nơi ở miền Bắc, nhằm đưa miền Bắc

trở về thời kỳ đồ đá; phá hoại công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc; ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam và đề bệp ý chí chiến đấu của nhân dân ta bằng hỏa lực mạnh.

Trước tình hình đáng nguy đó, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã kịp thời chủ trương chuyển hướng và nhiệm vụ cụ thể cho miền Bắc sao cho phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ mới của hoàn cảnh cách mạng. Điều này phản ánh rõ nét sự quyết tâm của Đảng và nhân dân ta trong việc xây dựng chủ nghĩa xã hội và sức mạnh toàn diện để làm chỗ dựa vững chắc cho sự nghiệp chống đế quốc Mỹ.

Để chống chiến tranh phá hoại của Mỹ, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi quân dân miền Bắc dậy lên các phong trào thi đua "ba sẵn sàng", "ba đảm đang"... đẩy lên sôi nổi và mạnh mẽ biểu chống giặc thể hiện khí thế hùng hồn nơi hậu phương. Năm 1965, gần 290.000 thanh niên tình nguyện gia nhập quân đội, trong đó, tháng 5-1965, đã có tới 150.000 người.

Ngày 1-11-1968, Mỹ buộc phải chấm dứt không điều kiện đánh phá miền Bắc bằng không quân và hải quân.

Sau hơn bốn năm thực hiện chuyển hướng xây dựng, phát triển kinh tế đi đôi với nhiệm vụ đảm bảo bảo quốc phòng an ninh, quân và dân miền Bắc đã đạt được những thành tựu vô cùng tự hào như đã bắn rơi 3.234 máy bay Mỹ, bắn cháy 140 tàu chiến, diệt và bắt sống hàng nghìn giặc lái Mỹ; bắn chìm và bị thương 43 tàu chiến và tàu biệt kích. Hay đã làm tốt nhiệm vụ xây dựng chế độ chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đã vượt qua những khó khăn nghiêm trọng trong tình hình chiến tranh.

Trong nông nghiệp, sản xuất không những không bị giảm sút mà còn có bước tiến bộ, phát triển: hai ngành chăn nuôi và trồng trọt phát triển mạnh nhất, diện tích đất canh tác được mở rộng, năng suất tăng, đạt *"ba mục tiêu"*, đời sống nhân dân được ổn định và phục hồi sau chiến tranh phá hoại của Mỹ.

Trong sản xuất công nghiệp và tiểu thủ công: gặp phải chiến tranh phá hoại miền Bắc của đế quốc Mỹ nhưng vẫn được duy trì, các nhà máy, xí nghiệp lớn phải

sơ tán, phân nhỏ để tiếp tục hoạt động, công nghiệp quốc phòng được tăng cường và phát triển để đảm bảo nguồn cung cho tiền tuyến miền Nam.

Trong giao thông - vận tải, nhân dân miền Bắc ra sức khôi phục, bảo vệ các tuyến giao thông Bắc-Nam nhằm vừa đảm bảo sự phát triển kinh tế và cũng đảm bảo công tác chi viện cho miền Nam.

Trong văn hoá, giáo dục, y tế: số sinh viên đại học tăng gấp 3 lần trước chiến tranh phá hoại; đào tạo cán bộ trong thời chiến chẳng những không bị ngừng trệ mà còn phát triển mạnh. Công tác nghiên cứu khoa học, điều tra và thăm dò tài nguyên được đẩy mạnh, vừa phục vụ sự nghiệp xây dựng kinh tế trước mắt và cũng chuẩn bị cho nhiệm vụ lâu dài xây dựng chủ nghĩa xã hội. Các ngành văn hóa, nghệ thuật hoạt động sôi nổi, y tế đã có những thành tựu mới về chuyên môn.

⇒ Miền bắc đã cải thiện và phục hồi được đời sống nhân dân ổn định và đầy đủ hơn, trở thành hậu phương vững mạnh cho chiến trường miền Nam.

Với các phong trào “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”,...Miền Bắc đã nỗ lực hết mình viện trợ thuốc men, vũ trang, lực lượng,sức người sức của cho tiền tuyến miền Nam. Sự chi viện to lớn đó của miền Bắc đã góp phần quyết định thắng lợi của quân dân ta ở miền Nam trong cuộc chiến đấu chống “chiến tranh cục bộ”.

6. Khôi phục và phát triển kinh tế, chống chiến tranh phá hoại lần thứ hai, làm tròn nghĩa vụ hậu phương đối với tiền tuyến lớn Miền Nam (1969-1975)

Trong nông nghiệp, các hợp tác xã đã áp dụng những khoa học kỹ thuật, áp dụng những biện pháp thâm canh tăng vụ để tăng năng suất cùng với việc sử dụng nhiều loại giống cây trồng trên diện tích trồng trọt lớn. Năng suất lúa tăng nhanh, có hợp tác xã đạt 6.7 tấn/ha/năm. Sản lượng lương thực năm 1970 tăng hơn 60 vạn tấn so với năm 1968; năm 1972, mặc dù bị thiên tai, mất mùa nhưng sản lượng vẫn tăng gần 30 vạn tấn so với năm 1968

Trong công nghiệp, miền Bắc đẩy mạnh quá trình khôi phục, xây dựng lại các cơ sở, xí nghiệp công nghiệp bị tàn phá. Nhà máy thủy điện đầu tiên ở nước ta-Thác Bà (Yên Bái) đã được khánh thành và bắt đầu đi vào hoạt động vào tháng 10-1970. Các ngành công nghiệp quan trọng như điện, than, cơ khí đều có bước phát triển.

Trong giao thông vận tải, trong thời gian ngắn các tuyến đường, hệ thống cầu, phà quan trọng đã được khai thông và khôi phục nhằm luân chuyển hàng hóa.

Trong văn hoá, giáo dục, y tế: nhanh chóng được phục hồi và phát triển. Đời sống nhân dân ổn định. Năm học 1965 - 1966, toàn miền Bắc có 4,9 triệu người đi học, đến năm 1971 - 1973, lên đến 6 triệu; trung bình 1 vạn dân có 2500 học sinh và 61 sinh viên đại học.

Đầu tháng 4-1972, Níchxơn chính thức tiến hành chiến tranh phá hoại lần thứ hai bằng không quân và hải quân, phá hoại miền Bắc. Nhờ đã được chuẩn bị trước, miền Bắc tiếp tục chuyển sang hình thái kinh tế phù hợp với chiến tranh như vậy đã đảm bảo được sản xuất không bị gián đoạn và giao thông thông suốt để tiếp tục chi viện cho miền Nam. Níchxơn mở cuộc tập kích bắn phá dữ dội Hà Nội, Hải Phòng bằng B52 trong hơn chục ngày đêm nhằm giành thắng lợi quân sự quyết định, buộc ta ký hiệp định có lợi cho Mỹ.

Quân và nhân dân miền Bắc đánh bại cuộc tập kích của Mỹ, làm nên trận: “*Điện Biên Phủ trên không*” nổi tiếng khắp năm châu. “*Điện Biên Phủ trên không*” là trận thắng quyết định buộc Mỹ phải tuyên bố ngừng hẳn các hoạt động chống phá miền Bắc và đi đến kí Hiệp ước Pari về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam (1973).

Khi Mỹ ngừng ném bom, miền Bắc đã tiếp tục nhận hàng viện trợ từ bên ngoài, chi viện theo yêu cầu của tiền tuyến miền Nam và cho cả chiến trường Lào, Campuchia. Miền Bắc còn hoàn thành nhiệm vụ hậu phương lớn đối với tiền tuyến lớn miền Nam và hoàn thành nghĩa vụ quốc tế đối với cách mạng Lào và Campuchia. Tính tổng thể, hậu phương miền Bắc xã hội chủ nghĩa đã bảo đảm

80% bộ đội chủ lực, 70% vũ khí và lương thực, 65% thực phẩm cho chiến trường miền Nam, nhất là ở giai đoạn cuối.

Khối lượng vật chất đưa vào các chiến trường tăng gấp 1,6 lần so với 3 năm trước đó. Năm 1972, miền Bắc đã động viên hơn 22 vạn thanh niên bổ sung cho lực lượng vũ trang và đưa vào chiến trường nhiều đơn vị bộ đội được huấn luyện.

II. Liên hệ thực tế

Từ những thành quả, thành tựu mà công cuộc xây dựng chế độ chủ nghĩa xã hội mang lại đã làm cho bộ mặt của miền Bắc thay đổi một cách toàn diện. Qua đây đã khẳng định tính cấp thiết của chủ trương đưa miền Bắc của Việt Nam đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội sau khi được giải phóng. Chủ trương này vừa phù hợp với tình hình bối cảnh đất nước và cũng vừa phù hợp với quá trình phát triển của cách mạng Việt Nam. Điều này đã thể hiện rõ được tầm nhìn, sự sáng tạo, tính đúng đắn của đường lối cách mạng khi nước ta bị chia làm hai miền: miền Bắc tiến hành cách mạng chủ nghĩa xã hội, còn ở miền Nam chưa được giải phóng tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Miền Bắc sẽ là cứ điểm của cách mạng Việt Nam, là hậu phương vững chắc cho tiền tuyến miền Nam, một lòng chống đế quốc Mỹ ra khỏi nước để nhằm hoàn thành công cuộc thống nhất toàn vẹn lãnh thổ, đưa cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Không những vậy, việc miền Bắc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội đã đem đến bộ mặt rất tích cực đối với đời sống của người dân, qua đó làm tăng được lòng tin của nhân dân đối với Đảng, với những đường lối, chủ trương Đảng đề ra. Điều này đã tạo ra mối quan hệ chặt chẽ giữa nhân dân với Đảng với cách mạng, tạo lên sức mạnh to lớn cả thể và lực cho cách mạng, tạo lên con người Việt Nam kiên cường, bất khuất với khí phách hiên ngang tồn tại trong ánh mắt của người nước ngoài.

Để làm được điều đó phải nhờ đến kinh nghiệm lãnh đạo tài tình của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước 1954-1975:

- Đảng đã giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội nhằm huy động được sức mạnh toàn dân với khát khao cháy bỏng được sống trong một đất nước hòa bình để chống đế quốc Mỹ, cứu nước.
- Đảng đã tìm ra được phương pháp đấu tranh đúng đắn, sáng tạo, thực hiện khởi nghĩa toàn dân, chiến tranh nhân dân và tổng hợp sử dụng các phương pháp chiến tranh.
- Cấp bộ của Đảng, cấp chỉ huy quân đội có kinh nghiệm. kiến thức giỏi.
- Hết sức tin tưởng vào công tác xây dựng của Đảng, xây dựng lực lượng cách mạng ở miền Nam; tranh thủ tối đa sự đồng tình, ủng hộ của thế giới.

Từ những kinh nghiệm cực kì quý báu đó chúng ta- những sinh viên đang ngồi trên ghế nhà trường cần phải giữ gìn và phát huy được những kinh nghiệm đó trong thời buổi hiện nay. Đó là chúng ta luôn phải bồi dưỡng kiến thức, kinh nghiệm sống, khả năng vận dụng thực hành,... để trở thành một công dân mẫu mực có thể giúp đỡ đất nước về trí về lực trong việc xây dựng đất nước. Hay mỗi người chúng ta cần phải học tập nắm vững được những kiến thức cơ bản về lịch sử Việt Nam để chúng ta biết được những sự hi sinh mất mát hay những điều hào hùng vẻ vang của dân tộc từ đó lòng yêu nước sẽ luôn cháy bỏng trong tim mỗi người. Để bảo vệ xây dựng đất nước hơn hết chúng ta cần bảo vệ được những người thân trong gia đình, xây dựng gia đình gương mẫu vì gia đình là những điều nhỏ nhất nhất của Đất nước. Là sinh viên có trong mình sức trẻ với khát khao khám phá khẳng định bản thân, chúng ta cần dùng những điều đó vào những cuộc đi từ thiện hay với những buổi giúp đỡ thiện nguyện ở những vùng khó khăn cần được giúp đỡ để tạo ra sức mạnh đoàn kết dân tộc cùng với những tình yêu thương đối với mọi người.

C. KẾT LUẬN

Qua những điều mà chúng ta đã đề cập đến bên trên, tôi có thể thấy được những thay đổi toàn diện của miền Bắc Việt Nam về những mặt: nông nghiệp, công nghiệp, thương mại,... Những điều đó có được là nhờ công cuộc đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Đảng ta đã đề ra nhờ tầm nhìn và sự sáng tạo trong cách lãnh đạo của Đảng ta. Từ đó góp phần giải phóng miền Nam thông nhất đất nước, cho nhân dân một cuộc sống ấm no hạnh phúc. Đồng thời rất biết ơn đến tài năng lãnh đạo của cấp bộ của Đảng và cấp chỉ huy quân đội để chúng ta có cuộc sống hòa bình ngày hôm nay.

Tài liệu tham khảo

1. Tài liệu học tập, giáo trình và bài tập lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.
- 2.https://vinhyen.vinhphuc.gov.vn/ct/cms/thongtingioithieu/Lists/LichSu/View_Detail.aspx?ItemID=206
- 3.<http://su.hoctainha.vn/Thu-Vien/Chuyen-De/112/tha-nh-tu-u-cu-a-mie-n-ba-c-trong-thu-c-hie-n-ke-hoa-ch-nha-nuo-c-5-nam-1961-1965>
- 4.<https://stc.baclieu.gov.vn/vi/-/giai-%C4%91o%E1%BA%A1n-1955-1975>
<https://nhandan.vn/tin-tuc-su-kien/anh-thang-cuoc-chien-tranh-pha-hoai-cua-de-quoc-my-592769>
- 5.<http://m.tapchiquptd.vn/vi/phong-chong-dbhb-tu-dien-bien-tu-chuyen-hoa/thanh-tuu-xay-dung-chu-nghia-xa-hoi-va-cong-cuoc-doi-moi-cua-viet-nam-su-thuc-khong-the-bac-bo-17162.html>